

# SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC - ĐỘNG LỰC CHÍNH ĐỂ BIẾN QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO THÀNH QUÁ TRÌNH TỰ ĐÀO TẠO

GS. TSKH. TRẦN VĂN NHUNG

Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

*LTS. Ngày 2/12/2005, tại Trường Đại học sư phạm thuộc ĐH Thái Nguyên, Hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên các trường sư phạm đã được tổ chức. Tại Hội nghị này, GS. TSKH Trần Văn Nhung - Thứ trưởng Bộ GD-ĐT đã có bài phát biểu chỉ đạo Hội nghị. Tạp chí Giáo dục trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.*

1. Hoạt động học tập của sinh viên (SV) gắn bó mật thiết với các hình thức nghiên cứu khoa học (NCKH). Bản chất của quá trình học tập của SV ở đại học là quá trình nhận thức có tính chất nghiên cứu; năng lực tự học, tự nghiên cứu, năng lực sáng tạo của SV là đặc trưng quan trọng của chất lượng giáo dục đại học. Chất lượng giáo dục đại học phụ thuộc vào các giải pháp cơ bản trong quá trình đào tạo chuyên gia, trong đó hình thức học tập gắn liền với hoạt động nghiên cứu được coi là then chốt. Phát triển năng lực NCKH, trọng tâm là nâng cao năng lực tư duy sáng tạo cho SV là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong giáo dục đại học hiện nay. Muốn có được năng lực NCKH, SV phải được rèn luyện thông qua các hoạt động, trong đó hoạt động học tập - nghiên cứu là cơ bản.

Hoạt động NCKH của SV phải xuất phát từ mục tiêu đào tạo chuyên gia sư phạm. Hoạt động NCKH là một hình thức cơ bản nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là trong bối cảnh quy mô giáo dục đại học tăng nhanh song phải đảm bảo chất lượng và đảm bảo hiệu quả đào tạo.

Vì thế, việc tổ chức thường xuyên hội nghị NCKH của SV có một ý nghĩa quan trọng, không chỉ là «sân chơi» cho những ham thích tìm tòi nghiên cứu của SV mà còn ghi nhận những đóng góp to lớn của các trường, khoa sư phạm vào thành tích NCKH của SV cả nước. Qua 2 lần tổ chức Hội nghị NCKH SV các trường DHSP toàn quốc, đến hội nghị lần thứ 3 này, với sự tham gia của 14 trường DHSP và khoa sư phạm trong cả nước, từ ĐH Cần Thơ, Đồng Tháp đến Trường DHSP - Đại học Thái Nguyên ở phía Bắc, phong trào

NCKH của SV các trường DHSP toàn quốc đã có sự chuyển biến rõ rệt, phát triển mạnh mẽ về số lượng và chất lượng. Điều đó thể hiện ở hơn 100 công trình NCKH của SV được tuyển chọn và đăng trong kì yếu, đa dạng về thể loại, phong phú về nội dung và chất lượng ngày càng được nâng cao. Đa số các công trình NCKH SV đã gắn liền với thực tiễn giảng dạy và học tập tại các trường sư phạm; cũng có những công trình gắn với thực tế ở địa phương, góp phần phân ánh, giải quyết các vấn đề của thực tiễn trong quá trình dạy học ở đại học và sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Về kết quả hoạt động NCKH của SV các trường DHSP và các Khoa sư phạm trong những năm qua, có thể nhận xét khái quát như sau:

- Các trường đã nhận thức đúng đắn vai trò, vị trí, tác động của hoạt động SV NCKH trong các trường sư phạm ở cả lãnh đạo các nhà trường, đến đoàn thể, SV và đặc biệt là đội ngũ giảng viên.

- Về cơ bản, hệ thống các đề tài NCKH của SV sư phạm phù hợp với định hướng hoạt động NCKH của các nhà trường. Các đề tài tập trung vào các lĩnh vực chủ chốt của trường sư phạm: khoa học giáo dục, khoa học tự nhiên và công nghệ, khoa học thực nghiệm, khoa học xã hội và nhân văn.

- Hình thức NCKH của SV phong phú hơn, như: tham gia hội nghị, hội thảo khoa học; thi Olympic, dự thi NCKH; câu lạc bộ SV NCKH; SV chủ trì hoặc tham gia các đề tài NCKH của giảng viên;...

- Về chất lượng các đề tài NCKH của SV, theo báo cáo, kết quả nghiệm thu tại các hội đồng được đánh giá cao, đặc biệt những SV đã tham gia NCKH từ năm thứ 2, 3 đến khi làm khóa luận tốt nghiệp đạt được kết quả rất tốt. SV được bồi dưỡng năng lực NCKH, biết vận dụng các phương pháp NCKH, biết cách khai thác từ thực tế một số vấn đề nghiên cứu, biết sử dụng các số liệu thông tin để thực hiện một bài báo khoa học trên cơ sở hoàn thành công trình nghiên cứu; SV được luyện tập kĩ năng phát hiện vấn đề, biết phân tích tổng hợp, khảo sát điều

tra, xử lý số liệu, trình bày kết quả nghiên cứu; tạo động lực, hứng thú, sự tự tin cho người học, góp phần nâng cao chất lượng học tập và chất lượng đào tạo ở trường đại học;... Tổ chức hoạt động NCKH trong các trường ĐHSP, Khoa sư phạm đã tạo cơ hội để SV thể hiện niềm say mê KH, tạo lập thói quen tự tin, mạnh dạn, ham thích khám phá khoa học ở các em.

Trong khi điều kiện học tập còn chưa thật thuận lợi, việc ngày càng có nhiều SV tham gia NCKH càng khẳng định tiềm năng sáng tạo của thế hệ trẻ; khẳng định tính đúng đắn của đổi mới giáo dục đại học ở nước ta.

3. Tuy nhiên, để việc phát triển NCKH trong SV này càng nền nếp, hiệu quả, các cơ sở đào tạo sư phạm cần chú ý một số vấn đề sau đây:

1) Phát triển mạnh hoạt động NCKHSV, tập trung vào nâng cao chất lượng, tạo ra các hoạt động có chiều sâu trong hoạt động NCKH SV; đa dạng hoá hình thức nghiên cứu, tập trung vào những SV có năng lực sáng tạo để chuẩn bị tốt điều kiện tạo nguồn cán bộ giảng dạy có chất lượng về năng lực nghiên cứu - giảng dạy và ngoại ngữ. Năng lực NCKH phải được coi là tiêu chuẩn hàng đầu khi tuyển chọn SV giữ lại trường đại học. Thấy sáng tạo thì trở sáng tạo. Đây là điều đặc biệt quan trọng đối với nhà trường sư phạm, nơi đào tạo giáo viên, một trong những yếu tố quan trọng nhất của sự nghiệp phát triển giáo dục.

2) Phát triển mạnh các hình thức dạy học tích cực, đa dạng hoá các hình thức NCKH của SV để tăng cường khả năng tự học, tổ chức seminar ở bộ môn, học nhóm, thảo luận nhóm, dạy học nêu vấn đề, hoạt động thực tập, thực tế, ... góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, làm cho mỗi tiết học, mỗi hoạt động học tập phải thực sự khoa học.

3) Tăng số lượng SV tham gia NCKH dưới dạng đề tài độc lập ở các hình thức khác nhau. Quy trình xét duyệt, tổ chức thực hiện, nghiệm thu các đề tài cần làm chặt chẽ hơn với định hướng mục tiêu: Gắn đề tài NCKH SV với đề tài của GV để tổ chức nghiên cứu theo quy mô hợp lý, tăng hiệu suất, hiệu quả nghiên cứu. Gắn các đề tài nghiên cứu của SV với nhiệm vụ học tập và nghề nghiệp của họ trong tương lai.

4) Công tác NCKH của SV phải được xây dựng thành kế hoạch, đưa vào kế hoạch hoạt động khoa học - công nghệ của các nhà trường. Huy động sự tham gia của các đoàn thể, đặc biệt là tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên.

5) Các giảng viên đại học cần tiếp tục đổi mới cách dạy, chuyển hướng trọng tâm sang thành người hướng dẫn, gợi mở, khuyến khích SV học tập sáng tạo... Việc khuyến khích SV NCKH phải được thể hiện

rõ hơn trong quá trình giảng dạy, tích cực hướng dẫn SV NCKH. Giảng viên phải là người truyền được tình thân hơn mà nghiêm cứu, sáng tạo, độc lập, trung thực trong khoa học cho SV.

6) Lãnh đạo các nhà trường sư phạm phải tạo điều kiện về nguồn tài liệu và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy học như: kinh phí, trang thiết bị nghiên cứu, thông tin ... (thư viện, phòng thí nghiệm, các thiết bị công nghệ thông tin - tăng khả năng kết nối cũng như nâng cao khả năng truy cập internet) để nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu nghiên cứu; ban hành các chế độ đãi ngộ trong phạm vi quyền hạn cho phép.

Trong những năm qua, một trong những giải pháp quan trọng Bộ GD-ĐT chỉ đạo các trường đại học kiên trì thực hiện đó là việc khuyến khích SV NCKH trong thời gian học tập tại trường. Qua 15 năm tổ chức xét và trao tặng giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học", có thể đánh giá: hiệu quả rõ ràng của phương pháp đào tạo đại học đã được khẳng định; SV muốn thành đạt thì phải biết tự rèn luyện, tự học tập kết hợp với NCKH để biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Công tác NCKH nói chung và NCKH của SV nói riêng là tiềm năng và thế mạnh của các trường đại học. Trong những năm tới, do yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đại học, công tác NCKH của SV cần phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cần được các trường đại học quan tâm và dành sự đầu tư đúng mức.

Để khắc phục những hạn chế và thực hiện tốt hơn nữa công tác SV NCKH, lãnh đạo các nhà trường cần phải tiếp tục tăng cường chỉ đạo các đơn vị chức năng của trường quản triệt đầy đủ hơn nữa, sâu rộng hơn nữa ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác SV NCKH, trên cơ sở Quy chế đã ban hành, làm cho NCKH trở thành một nhu cầu tự thân, một sân chơi đầy tính sáng tạo của SV, do SV chủ động đề xuất và thực hiện. Chú ý phát hiện, khuyến khích những ý tưởng sáng tạo, phục vụ hiệu quả cho những vấn đề cấp bách của đời sống kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường. Nhà trường là cầu nối giúp SV thực hiện những đề tài nghiên cứu gắn với thực tiễn sản xuất; tài trợ có những đề tài có ý nghĩa thực tế và có hàm lượng khoa học; tổ chức những hoạt động liên kết, giao lưu giữa SV các trường với nhau để có điều kiện trao đổi học thuật, kinh nghiệm. Các giảng viên quan tâm sớm phát hiện những tài năng trẻ trong SV, giúp đỡ các em tiếp cận với phương pháp luận NCKH, định hướng về chuyên môn, tạo lập niềm say mê và thói quen nghiên cứu để đào tạo nhân tài chính là những nhà giáo trọng lương lai, phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước. □